

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 503 /UBND-NC

Kiên Giang, ngày 19 tháng 3 năm 2024

V/v tuyên truyền tờ rơi phổ biến  
Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Kính gửi:

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (Đảng, chính quyền, đoàn thể);
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 27/TANDTC-HTQT ngày 21/02/2024 của Tòa án nhân dân tối cao về việc phát hành tờ rơi phổ biến Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò và ý nghĩa quan trọng của công tác hòa giải, đối thoại tại Tòa án trong giải quyết những tranh chấp được hòa giải, đối thoại theo quy định; Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh (Đảng, chính quyền, đoàn thể) và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị và địa phương đẩy mạnh tuyên truyền tờ rơi phổ biến Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong phạm vi quản lý được biết (đính kèm tờ rơi phổ biến Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- CVP và các PCVP. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, pvtri.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Nhàn**

#### IV. CÁC BƯỚC THAM GIA HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI CỦA CÁC BÊN



LIÊN MINH CHÂU ÂU



TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO  
VIỆT NAM



CHƯƠNG TRÌNH  
PHÁT TRIỂN LHQ



## LUẬT HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN



MANG ĐẾN CÔNG LÝ CHO MỌI NGƯỜI



EU JULE

## I. LỢI ÍCH CỦA HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN

- 1 Hai bên cùng thắng khi đạt được kết quả hòa giải thành, đối thoại thành
- 2 Tiết kiệm thời gian, công sức (thời gian không quá hai tháng)
- 3 Các bên tham gia hòa giải, đối thoại tiết kiệm được phần lớn chi phí so với việc giải quyết tranh chấp trong tố tụng; không phải trả lệ phí cho thủ tục xét công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành tại Tòa án.
- 4 Các bên thường tự nguyện thi hành kết quả hòa giải, đối thoại thành
- 5 Bảo mật thông tin cho các bên
- 6 Giúp giải quyết triệt để, hiệu quả các tranh chấp mà không phải qua nhiều cấp xét xử
- 7 Khôi phục và củng cố tình cảm tốt đẹp trong gia đình, bạn bè, xóm giềng, quan hệ đối tác và hướng tới tương lai tốt đẹp hơn
- 8 Thúc đẩy các mối quan hệ kinh tế - xã hội phát triển, giảm chi phí cho xã hội, góp phần củng cố thêm khối đại đoàn kết toàn dân

## II. ĐẶC ĐIỂM CƠ BẢN CỦA HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN

- 1 Hòa giải, đối thoại tại Tòa án được thực hiện đối với những tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động; yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và khiếu kiện hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định của pháp luật tố tụng và không thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải, đối thoại.
- 2 Hòa giải, đối thoại tại Tòa án được thực hiện trước khi Tòa án tiến hành thủ tục thụ lý vụ việc để giải quyết theo thủ tục tố tụng.
- 3 Hòa giải viên là người đáp ứng đủ các điều kiện về đạo đức và năng lực, được Tòa án nhân dân lựa chọn, bổ nhiệm, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và phân công nhiệm vụ.
- 4 Các bên có quyền lựa chọn Hòa giải viên trong danh sách Hòa giải viên do Tòa án cung cấp để tiến hành hòa giải, đối thoại cho vụ việc của mình.
- 5 Các bên có thể chủ động sắp xếp thời gian, địa điểm, hình thức hòa giải, đối thoại phù hợp với hoàn cảnh và đặc điểm của từng vụ việc và có quyền chấm dứt việc hòa giải, đối thoại tại bất cứ thời điểm nào.
- 6 Kết quả hòa giải thành, đối thoại thành được Tòa án công nhận bằng thủ tục nhanh gọn và có giá trị thi hành như bản án.
- 7 Thời gian nhận, giải quyết đơn khởi kiện, đơn yêu cầu theo quy định của Luật này không tính vào thời hiệu khởi kiện, thời hạn xử lý đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính.



## III. NGUYÊN TẮC HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI

### HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI



1. Các bên tham gia hòa giải, đối thoại phải tự nguyện hòa giải, đối thoại.
2. Tôn trọng sự tự nguyện thỏa thuận, thống nhất của các bên; không được ép buộc các bên thỏa thuận, thống nhất trái với ý chí của họ.
3. Bảo đảm bình đẳng về quyền và nghĩa vụ giữa các bên.
4. Nội dung thỏa thuận hòa giải, thống nhất đối thoại không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác, không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.
5. Các thông tin liên quan đến vụ việc hòa giải, đối thoại phải được giữ bí mật theo quy định.
6. Phương thức hòa giải, đối thoại được tiến hành linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế, đặc điểm của mỗi loại vụ việc.
7. Hòa giải viên tiến hành hòa giải, đối thoại độc lập và tuân theo pháp luật.

8. Tiếng nói và chữ viết dùng trong hòa giải, đối thoại là tiếng Việt. Người tham gia hòa giải, đối thoại có quyền dùng tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình; trường hợp này họ có thể tự bỏ trí hoặc đề nghị Hòa giải viên bỏ trí phiên dịch cho mình.

Người tham gia hòa giải, đối thoại là người khuyết tật nghe, nói hoặc khuyết tật nhìn có quyền dùng ngôn ngữ, ký hiệu, chữ dành riêng cho người khuyết tật; trường hợp này phải có người biết ngôn ngữ, ký hiệu, chữ dành riêng cho người khuyết tật để dịch lại và họ cũng được coi là người phiên dịch.

9. Bảo đảm bình đẳng giới, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em trong hòa giải, đối thoại.



Sản phẩm này thuộc Chương trình Tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam (EU JULE) do Liên minh Châu Âu tài trợ, với sự đồng góp tài chính từ UNDP và UNICEF. Chương trình do hai cơ quan này của Liên Hợp quốc thực hiện với sự phối hợp của Bộ Tư pháp Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan.